

Số: 78/QĐ-VACE

Hà Nội, ngày 08 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân

BAN THƯỜNG VỤ HỘI KINH TẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam;

Căn cứ kết quả sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đã được Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam tổ chức trong thời gian qua;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II và hạng III cho 211 cá nhân đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực Định giá xây dựng và Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

(có danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội Kinh tế xây dựng và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP Hội, Hu3.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Trần Hồng Mai

Danh sách các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
(Kèm theo Quyết định số 78/QĐ-VACE ngày 08 tháng 09 năm 2025 của
Ban Thường vụ Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam)

ST T	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	KTE-00119677	Lê Mạnh Cường	18/07/1983	038083016617	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
2	KTE-00193814	Nguyễn Tiến Hoàng	22/01/1979	001079049505	Định giá xây dựng	II
3	KTE-00057982	Lê Văn Tiến	30/04/1985	038085000682	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
4	KTE-00134385	Lê Văn Sản	03/04/1969	033069006268	Định giá xây dựng	III
5	KTE-00114685	Nguyễn Xuân Tùng	09/11/1985	034085001511	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
6	KTE-00204904	Vũ Khánh Toàn	29/01/1970	020070005147	Định giá xây dựng	III
7	KTE-00163477	Nguyễn Xuân Thái	22/09/1982	027082012213	Định giá xây dựng	III
8	KTE-00204905	Hoàng Minh Hùng	09/02/1974	020074008405	Định giá xây dựng	III
9	KTE-00135029	Đặng Tiến Hiệp	05/01/1972	020072009282	Định giá xây dựng	III
10	KTE-00204906	Hoàng Ngọc Nam	07/02/1985	027085005533	Định giá xây dựng	III
11	KTE-00048977	Đào Văn Đức	08/04/1986	024086019589	Định giá xây dựng	III
12	KTE-00048957	Nguyễn Ninh Giang	02/08/1978	020078000207	Định giá xây dựng	III
13	KTE-00195584	Hoàng Phạm Thành	19/09/1997	020097005139	Định giá xây dựng	III
14	KTE-00204907	Bùi Thùy Linh	25/09/1996	020196000313	Định giá xây dựng	III
15	KTE-00192853	Nguyễn Đức Tùng	02/04/1987	040087042198	Định giá xây dựng	II
16	KTE-00191695	Nguyễn Tường Trình	19/05/1991	025091007635	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
17	KTE-00204908	Cao Phan Anh	30/07/1994	038094032063	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
18	KTE-00170612	Nguyễn Minh Đức	12/10/1992	001092045867	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
19	KTE-00019751	Hoàng Anh Tuấn	29/12/1972	017072001681	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
20	KTE-00183572	Nguyễn Văn Thanh	02/08/1989	027089009052	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
21	KTE-00204909	Nguyễn Tiến Tùng	16/02/1983	034083013286	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
22	KTE-00048963	Phùng Minh Hiếu	10/08/1980	020080007984	Định giá xây dựng	III
23	KTE-00048959	Hoàng Mạnh Lâm	02/11/1970	020070001135	Định giá xây dựng	III
24	KTE-00048968	Nguyễn Anh Tuấn	11/12/1984	015084011181	Định giá xây dựng	III
25	KTE-00048972	Trần Văn Ninh	09/11/1972	030072037182	Định giá xây dựng	III
26	KTE-00065883	Trương Bá Tự	23/08/1979	038079014792	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
27	KTE-00064347	Vũ Mạnh Cường	20/08/1977	025077013844	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
28	KTE-00103477	Nguyễn Thành Công	28/04/1984	031084009357	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
29	KTE-00076875	Nguyễn Thị Thu Hương	15/02/1980	036180009410	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
30	KTE-00128835	Trần Mạnh Quân	04/12/1982	001082001687	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II

31	KTE-00111622	Nguyễn Phạm Hùng Sơn	27/12/1985	001085023832	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
32	KTE-00105826	Võ Xuân Quang	24/06/1968	001068015135	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
33	KTE-00191592	Hoàng Văn Ngâm	25/07/1987	020087010982	Định giá xây dựng	III
34	KTE-00204910	Nguyễn Thu Thủy	06/08/1991	036191011762	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
35	KTE-00076604	Tạ Hữu Phú	03/07/1991	037091001095	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
36	KTE-00204911	Ngô Thế Cường	09/01/1983	037083005014	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
37	KTE-00204912	Vũ Văn Đức	14/10/1995	036095017762	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
38	KTE-00072500	Nguyễn Đức Tuyên	10/10/1987	040087028984	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
39	KTE-00058531	Hoàng Văn Quang	27/02/1985	024085010999	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
40	KTE-00204913	Đỗ Xuân Huân	12/11/1989	024089002964	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
41	KTE-00023264	Nguyễn Văn Hòa	09/07/1981	024081001405	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
42	KTE-00204914	Phạm Trung Hiếu	30/09/1983	034083022930	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
43	KTE-00111711	Đỗ Ngọc Huy	25/03/1983	035083009881	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
44	KTE-00197378	Nguyễn Văn Trường	14/07/1988	036088017865	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
45	KTE-00090452	Ngô Văn Thắng	07/07/1987	036087003746	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
46	KTE-00204915	Nguyễn Thành Đạt	12/01/1985	033085004304	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
47	KTE-00204916	Nguyễn Văn Giang	28/09/1979	001079035281	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
48	KTE-00128408	Dương Văn Thạch	13/05/1980	034080000914	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
49	KTE-00099783	Nguyễn Mạnh Dương	05/01/1986	033086007681	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
50	KTE-00013816	Phạm Ngọc Việt	12/11/1983	019083010406	Định giá xây dựng	II
51	KTE-00013827	Phạm Đức Cường	30/11/1973	020073008552	Định giá xây dựng	III
52	KTE-00134381	Phạm Hợp	02/06/1986	020086010704	Định giá xây dựng	III
53	KTE-00169100	Lộc Tuấn Tú	26/06/1984	020084000536	Định giá xây dựng	III
54	KTE-00048960	Hoàng Văn Thìn	09/02/1975	020075002404	Định giá xây dựng	III
55	KTE-00134383	Ma Thị May	05/10/1979	020179002648	Định giá xây dựng	II
56	KTE-00204917	Nguyễn Đình Bình	16/07/1971	027071012101	Định giá xây dựng	III
57	KTE-00099507	Nguyễn Hữu Tung	17/01/1993	033093009391	Định giá xây dựng	II
58	KTE-00204918	Đàm Văn Phú	17/11/1969	020069008247	Định giá xây dựng	III
59	KTE-00099776	Nguyễn Văn Huy	05/10/1987	033087003929	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
60	KTE-00099786	Đào Tất Thắng	16/10/1983	033083004377	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
61	KTE-00167667	Nguyễn Đăng Mạnh	17/02/1984	031084023238	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

62	KTE-00152433	Nguyễn Tiến Hợp	12/10/1979	035079002358	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
63	KTE-00099781	Nguyễn Công Sơn	21/10/1984	030084025972	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
64	KTE-00204919	Nguyễn Văn Thủy	07/08/1979	038079001052	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
65	KTE-00020094	Đoàn Văn Khánh	04/07/1978	030078015563	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
66	KTE-00099785	Nguyễn Văn Nhượng	25/06/1973	033073006983	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
67	KTE-00204920	Ngô Thị Liễu	18/01/1994	034194004975	Định giá xây dựng	III
68	KTE-00001917	Vũ Cao Cường	15/12/1979	036079008028	Định giá xây dựng	II
69	KTE-00204921	Đỗ Văn Hùng	04/11/1992	035092001790	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
70	KTE-00204922	Hoàng Văn Long	09/07/2000	020200005521	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
71	KTE-00204923	Vũ Đức Toàn	18/11/1984	033084013102	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
72	KTE-00062980	Nguyễn Đức Hoàng Huy	17/03/1986	030086008618	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
73	KTE-00204924	Đỗ Anh Dương	03/12/1993	001093012810	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
74	KTE-00204925	Nguyễn Viết Hiếu	07/08/1990	001090012872	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
75	KTE-00204926	Đoàn Thị Hà	04/07/1995	036195017212	Định giá xây dựng	III
76	KTE-00204927	Trần Văn Dũng	30/07/1979	024079009234	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	III
77	KTE-00204928	Trịnh Quốc Hùng	22/10/1998	037098000087	Định giá xây dựng	III
78	KTE-00126151	Nguyễn Phan Quang	14/08/1994	001094038686	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
79	KTE-00020079	Trương Thành Quyết	01/08/1983	001083025601	Định giá xây dựng	III
80	KTE-00059570	Nguyễn Trung Kiên	05/11/1985	017085000744	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
81	KTE-00109340	Nguyễn Hoàng Tân	09/03/1994	068094009444	Định giá xây dựng	III
82	KTE-00182592	Hoàng Xuân Hợp	04/02/1990	036090016559	Định giá xây dựng	III
83	KTE-00204929	Phạm Ngọc Giang	03/06/1987	034087022826	Định giá xây dựng	III
84	KTE-00101763	Lê Huy Doan	30/06/1972	001072013043	Định giá xây dựng	II
85	KTE-00101768	Trương Ngọc Tuấn	19/11/1975	027075013455	Định giá xây dựng	II
86	KTE-00204930	Đỗ Ngọc Sơn	07/09/1981	001081015416	Định giá xây dựng	III
87	KTE-00101764	Nguyễn Hải Thành	26/01/1978	011078000792	Định giá xây dựng	II
88	KTE-00204931	Đào Thị Hương	12/03/1996	036196000159	Định giá xây dựng	III
89	KTE-00204932	Nguyễn Thu Trang	06/11/1999	024199008666	Định giá xây dựng	III
90	KTE-00204933	Đoàn Thị Diễm Thành	13/11/1999	045199001912	Định giá xây dựng	III
91	KTE-00101939	Hoàng Công Tuyển	19/08/1985	001085026983	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
92	KTE-00204934	Bùi Thị Phương Hằng	07/11/1989	030189011384	Định giá xây dựng	III
93	KTE-00108874	Trịnh Bá Duy	27/07/1985	027085012519	Định giá xây dựng	II
94	KTE-00204935	Phan Hữu Hùng	05/07/1967	001067008204	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
95	KTE-00204936	Nguyễn Thanh Sơn	13/10/1996	034096002861	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
96	KTE-00204937	Phạm Tuấn Ngọc	26/01/1996	030096009071	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

97	KTE-00199073	Trương Tuấn Anh	27/11/1997	001097004150	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
98	KTE-00184769	Phạm Lâm Tới	22/10/1997	033097006145	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
99	KTE-00204938	Tạ Đức Hiệp	06/05/1992	034092003708	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
100	KTE-00189310	Đinh Xuân Mạnh	09/05/1990	040090007120	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
101	KTE-00085091	Nguyễn Minh Nghĩa	19/08/1978	038078000184	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
102	KTE-00204939	Phạm Thị Mai	02/02/1994	034194002090	Định giá xây dựng	III
103	KTE-00204940	Nguyễn Công Tùng	16/08/1984	001084011394	Định giá xây dựng	III
104	KTE-00122192	Nguyễn Quốc Tuấn	27/12/1986	035086000549	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
105	KTE-00100552	Phan Đức Thắng	03/09/1980	001080014177	Định giá xây dựng	II
106	KTE-00183650	Nguyễn Văn Hoan	23/08/1993	035093001964	Định giá xây dựng	II
107	KTE-00204941	Dương Đăng Minh	04/04/1991	001091048204	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
108	KTE-00204942	Đoàn Thanh Trà	19/05/1991	033091006825	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
109	KTE-00164517	Bùi Văn Nhường	28/09/1990	035090000781	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
110	KTE-00053619	Phạm Văn Đạt	06/01/1984	037084000135	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
111	KTE-00013825	Lành Văn Hợp	16/10/1982	020082000857	Định giá xây dựng	III
112	KTE-00177694	Lê Thị Dung	01/11/1995	033195004315	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
113	KTE-00204943	Nguyễn Bá Ninh	27/11/1987	010087000073	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
114	KTE-00083106	Phạm Thị Duyên	25/11/1977	034177015224	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
115	KTE-00196481	Hoàng Ngọc Tú	06/12/1979	034079009090	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
116	KTE-00204944	Trịnh Xuân Nguyên	14/12/1985	038085038675	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
117	KTE-00074899	Phạm Xuân Chung	11/06/1976	031076008783	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
118	KTE-00051643	Nguyễn Minh Tiến	26/04/1976	001076011416	Định giá xây dựng	II
119	KTE-00198102	Nguyễn Xuân Thành	04/08/1980	033080000579	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
120	KTE-00099336	Lưu Hải Dương	21/05/1978	035078006214	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
121	KTE-00200612	Lê Đức Lương	30/05/1991	034091009835	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
122	KTE-00027981	Nguyễn Thành Tài	16/10/1986	034086008157	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
123	KTE-00204945	Vũ Phương Anh	21/09/1992	036192017961	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
124	KTE-00169727	Vũ Văn Giang	15/04/1978	030078014532	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

125	KTE-00036768	Nguyễn Bá Thuận	10/05/1984	035084003087	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
126	KTE-00033068	Nguyễn Thanh Tùng	29/09/1988	034088007017	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
127	KTE-00196373	Chu Văn Tình	16/06/1991	020091009721	Định giá xây dựng	III
128	KTE-00195778	Nguyễn Hồng Giang	17/08/1983	001083021626	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
129	KTE-00082862	Đỗ Đình Chinh	21/04/1986	038086014276	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
130	KTE-00204946	Nguyễn Tuấn Anh	25/03/1972	020072001392	Định giá xây dựng	III
131	KTE-00172199	Hoàng Ngọc Mai	18/12/1997	035197004654	Định giá xây dựng	III
132	KTE-00110148	Lê Thị Hiền	30/12/1979	022179001004	Định giá xây dựng	III
133	KTE-00173405	Hoàng Văn Bảo	19/05/1973	004073006591	Định giá xây dựng	III
134	KTE-00191335	Nguyễn Trọng Nghĩa	27/07/1987	001087021094	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
135	KTE-00134384	Lý Thanh Tú	22/09/1979	020179006199	Định giá xây dựng	II
136	KTE-00204947	Lê Hoàng Anh	03/04/1985	038085000132	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
137	KTE-00071955	Lê Viết Hải	09/02/1979	038079000382	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
138	KTE-00068698	Trần Nam Bình	01/07/1977	035077008254	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
139	KTE-00174042	Vũ Tiến Đô	30/11/1988	030088009680	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
140	KTE-00151417	Nguyễn Văn Phương	24/08/1980	035080006940	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
141	KTE-00089331	Lê Mỹ Hào	08/06/1992	001192009298	Định giá xây dựng	II
142	KTE-00080039	Nguyễn Quốc Anh	06/08/1992	033092004329	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
143	KTE-00073368	Nguyễn Trung Hiếu	29/09/1983	040083020248	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
144	KTE-00198215	Bùi Thị Thúy Hương	05/11/1992	040192022379	Định giá xây dựng	II
145	KTE-00185607	Nguyễn Văn Vượng	25/05/1988	035088000341	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
146	KTE-00177695	Nguyễn Thị Thùy Dung	27/12/1994	030194015559	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
147	KTE-00099787	Đặng Văn Sông	08/08/1979	033079009584	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
148	KTE-00198117	Lương Hòa Hải	18/05/1989	001089033455	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
149	KTE-00204948	Nguyễn Văn Quyết	07/04/1984	001084023811	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
150	KTE-00204949	Lê Xuân Tuấn	03/06/1994	038094001429	Định giá xây dựng	III
151	KTE-00036771	Phạm Minh Tú	19/12/1970	035070010693	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
152	KTE-00149759	Lê Hải Hưng	03/10/1985	026085001188	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
153	KTE-00023248	Vũ Văn Phúc	02/10/1989	024089016101	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
154	KTE-00099337	Nguyễn Đăng Thuận	13/10/1975	035075016787	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
155	KTE-00002727	Hoàng Xuân Thoại	04/03/1984	024084008447	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
156	KTE-00204950	Nguyễn Hồng Giang	04/02/1978	034078006968	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III

157	KTE-00204951	Trịnh Đình Tấn	15/12/1984	037084001240	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
158	KTE-00204952	Trần Ngọc Hòa	06/04/1987	040087020800	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
159	KTE-00112978	Khuất Triệu Khánh	08/09/1985	001085037764	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
160	KTE-00204953	Phạm Anh Tú	25/03/1998	001098008777	Định giá xây dựng	III
161	KTE-00170611	Vũ Hữu Dụng	26/03/1993	036093000035	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
162	KTE-00101375	Đặng Thị Thu Hường	02/06/1994	030194011131	Định giá xây dựng	II
163	KTE-00026730	Phùng Thị Dung	08/07/1987	033187004743	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
164	KTE-00199557	Lương Thị Mỹ Trang	03/08/1997	001197010631	Định giá xây dựng	II
165	KTE-00203002	Nguyễn Ngọc Hòa	02/05/1987	038087051355	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
166	KTE-00204801	Phạm Kim Huân	27/01/1984	033084007742	Định giá xây dựng	III
167	KTE-00204954	Phạm Văn Hưng	28/07/1986	037086000340	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
168	KTE-00175231	Trần Đình Lý	09/08/1984	038084000650	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
169	KTE-00072791	Lương Thế Hào	09/06/1986	040086014704	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
170	KTE-00204955	Trần Hồng Quân	26/01/1987	035087002197	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
171	KTE-00204956	Bùi Trung Khiên	30/04/1986	034086009637	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
172	KTE-00128247	Nguyễn Việt Hùng	23/03/1984	027084004660	Định giá xây dựng	II
173	KTE-00204957	Nguyễn Huy Hoàng	26/01/1991	024091002400	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
174	KTE-00204958	Tạ Diên Quang	02/03/1980	025080002985	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
175	KTE-00204959	An Thị Hoài	15/12/1988	030188017033	Định giá xây dựng	II
176	KTE-00035136	Vũ Hữu Dũng	01/10/1981	034081010499	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
177	KTE-00080980	Nguyễn Thị Bảo Yên	26/02/1986	024186012134	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
178	KTE-00083105	Trần Đình Duẩn	04/05/1969	034069006208	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
179	KTE-00204960	Trần Anh Vũ	28/10/1972	001072007117	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
180	KTE-00204961	Đào Duy Đan	05/02/1988	033088005428	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
181	KTE-00204962	Lê Anh Hoàng	23/06/1986	038086024972	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
182	KTE-00158397	Nguyễn Đại An	21/11/1981	036081025745	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
183	KTE-00091804	Nguyễn Minh Hải	24/09/1987	020087000055	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
184	KTE-00175362	Thiều Thị Hà Chi	29/01/1991	033191001543	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
185	KTE-00043454	Lương Văn Phán	14/09/1988	038088023380	Định giá xây dựng	II
186	KTE-00082921	Đào Việt Tiệp	18/05/1978	038078013056	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
187	KTE-00107420	Lê Xuân Thịnh	07/05/1984	001084022744	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II

188	KTE-00033061	Trần Minh Tuấn	07/06/1984	034084021961	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
189	KTE-00198309	Vũ Thị Thu Minh	12/10/1984	034184004274	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
190	KTE-00013407	Hoàng Duy Linh	20/10/1982	034082000528	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	III
191	KTE-00138940	Trần Danh Khuê	02/11/1992	034092001977	Định giá xây dựng	III
192	KTE-00204963	Phạm Văn Hải	10/05/1973	019073008078	Định giá xây dựng	III
193	KTE-00050208	Đào Xuân Thanh	08/04/1980	024080019604	Định giá xây dựng	III
194	KTE-00134380	Vũ Hải Phong	06/12/1978	020078007897	Định giá xây dựng	II
195	KTE-00099784	Hoàng Văn Oanh	19/07/1974	033074000390	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
196	KTE-00099788	Vũ Nghĩa Trường	21/11/1978	030078005553	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
197	KTE-00099780	Phạm Thị Hương	31/01/1985	036185009965	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
198	KTE-00032295	Phạm Minh Tuấn	15/03/1979	020079007476	Định giá xây dựng	III
199	KTE-00178647	Phan Quốc Hưng	08/05/1993	036093040875	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
200	KTE-00129462	Vũ Đức Thuận	17/01/1972	034072017970	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
201	KTE-00110805	Hoàng Thị Thu Hà	20/02/1983	014183003865	Định giá xây dựng	III
202	KTE-00174784	Nguyễn Quốc Việt	12/08/1989	040089042038	Định giá xây dựng	III
203	KTE-00204964	Ngô Thanh Tùng	31/10/1973	036073001720	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
204	KTE-00177970	Trần Ngọc Hòa	25/03/1985	035185005831	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
205	KTE-00141782	Nguyễn Hữu Linh	11/02/1988	035088004581	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
206	KTE-00204965	Hoàng Việt Dũng	14/06/1977	001077042068	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
207	KTE-00140893	Đinh Quang Huy	28/12/1985	017085005774	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
208	KTE-00037408	Mai Văn Chung	19/07/1980	038080002840	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
209	KTE-00037603	Trần Phúc Lai	09/06/1985	036085014361	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
210	KTE-00204966	Nguyễn Ngọc Chung	02/06/1983	001083050981	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
211	KTE-00188547	Lê Đức Thường	10/09/1977	001077010610	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

(Danh sách này có 211 người)